

Số: **10752**/KH-SLĐTBXH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **13** tháng 5 năm 2024

KẾ HOẠCH

Tổ chức đào tạo bổ sung, đào tạo nâng cao cho người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2024

Căn cứ Kế hoạch số 187/KH-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về hỗ trợ đào tạo nghề đối với lao động đang làm việc trong doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 1791/UBND-VX ngày 01 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc điều chỉnh Kế hoạch số 187/KH-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28 tháng 9 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về quy định chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng;

Căn cứ Kế hoạch số 381/KH-UBND ngày 22 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện Chương trình nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2024;

Căn cứ Công văn số 5619/SLĐTBXH-KH ngày 25 tháng 3 năm 2024 của Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội về việc phê duyệt dự toán chi tiết kinh phí thực hiện Chương trình nâng cao chất lượng Giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2024;

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng Kế hoạch tổ chức đào tạo bổ sung, đào tạo nâng cao cho người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2024 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH

1. Tạo điều kiện cho người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp được tham gia các khóa đào tạo nghề.

2. Đào tạo và cung cấp cho xã hội nguồn nhân lực có chất lượng, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội phục vụ cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa của Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Tạo sự gắn kết giữa các cơ quan và doanh nghiệp trong việc triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch.

II. ĐỐI TƯỢNG, CHÍNH SÁCH VÀ NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN HỖ TRỢ

1. Đối tượng được hỗ trợ

a) Người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, được doanh nghiệp chọn đưa đi học các khóa đào tạo nghề trình độ sơ cấp hoặc chương trình đào tạo dưới 03 tháng.

b) Người lao động tham gia khóa đào tạo phải đáp ứng điều kiện đã làm việc trong các doanh nghiệp nhỏ và vừa tối thiểu 06 tháng liên tục trước khi tham gia khóa đào tạo theo quy định tại khoản 4 Điều 14 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP.

2. Chính sách hỗ trợ

2.1. Trường hợp là lao động đang làm việc trong doanh nghiệp nhỏ và vừa

a) Người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp nhỏ và vừa đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 4 Điều 14 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP khi tham gia các khóa đào tạo nghề trình độ sơ cấp hoặc chương trình đào tạo dưới 03 tháng trở xuống được ngân sách nhà nước hỗ trợ chi phí đào tạo nghề, mỗi người một lần, mức chi theo thông báo của cơ sở đào tạo nghề nghiệp nhưng tối đa không quá mức quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 7 Thông tư số 152/2016/TT-BTC ngày 17 tháng 10 năm 2016¹ của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định quản lý và sử dụng kinh phí hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 03 tháng¹ (theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 52/2023/TT-BTC ngày 08 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn cơ chế sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước chi thường xuyên hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định tại Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ).

b) Trường hợp chi phí đào tạo nghề do cơ sở đào tạo quy định cao hơn mức hỗ trợ và các chi phí phát sinh khác khi học viên tham gia khóa đào tạo,

¹ Người học là phụ nữ, lao động nông thôn khác không thuộc các đối tượng quy định tại các Điều a, b, c, d khoản này (a) Người khuyết tật theo quy định của Luật Người khuyết tật và các văn bản hướng dẫn Luật: tối đa 06 triệu đồng/người/khóa học; b) Người thuộc hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo; người thuộc hộ nghèo ở các xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn theo quy định của Thủ tướng Chính phủ: tối đa 4 triệu đồng/người/khóa học; c) Người dân tộc thiểu số, người thuộc diện được hưởng chính sách ưu đãi người có công với cách mạng theo quy định của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ, người thuộc hộ gia đình bị thu hồi đất nông nghiệp, đất kinh doanh theo quy định tại Quyết định số 63/2015/QĐ-TTg ; lao động nữ bị mất việc làm, ngư dân: tối đa 03 triệu đồng/người/khóa học; d) Người thuộc hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ: tối đa 2,5 triệu đồng/người/khóa học); tối đa 02 triệu đồng/người/khóa học.

phần chi phí chênh lệch sẽ do doanh nghiệp nhỏ và vừa và người lao động thỏa thuận, đóng góp và sự hỗ trợ của tổ chức, cá nhân và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

c) Ưu tiên hỗ trợ đào tạo nghề đối với người lao động thuộc diện được hưởng chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, người khuyết tật, người dân tộc thiểu số, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người thuộc hộ gia đình bị thu hồi đất nông nghiệp, đất kinh doanh và người lao động làm việc trong các doanh nghiệp do nữ làm chủ.

2.2. Trường hợp là lao động đang làm việc trong doanh nghiệp không là doanh nghiệp nhỏ và vừa

Người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp không là doanh nghiệp nhỏ và vừa, thuộc đối tượng theo quy định tại Điều 2 Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28 tháng 9 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về quy định chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng thì được ngân sách hỗ trợ đào tạo nghề theo mức hỗ trợ chi phí đào tạo được quy định tại Điều 4 Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg, cụ thể gồm các đối tượng như sau:

- (1) Người học là phụ nữ;
- (2) Lao động nông thôn;

(3) Người khuyết tật tham gia học các chương trình đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng, trong đó ưu tiên người khuyết tật và các đối tượng là người thuộc diện được hưởng chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, người dân tộc thiểu số;

(4) Người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người thuộc hộ gia đình bị thu hồi đất nông nghiệp, đất kinh doanh, lao động nữ bị mất việc làm, ngư dân.

3. Nguyên tắc thực hiện hỗ trợ

a) Đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa: Trường hợp doanh nghiệp nhỏ và vừa đồng thời đáp ứng điều kiện của các mức hỗ trợ khác nhau trong cùng một nội dung hỗ trợ theo quy định của Kế hoạch này và quy định khác của pháp luật có liên quan thì doanh nghiệp được lựa chọn một mức hỗ trợ có lợi nhất.

b) Đối với hỗ trợ đào tạo nghề trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng:

Người học đăng ký tham gia các chương trình đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng được lựa chọn nghề học, cơ sở đào tạo. Việc thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo đối với người học được thực hiện thông qua cơ sở đào tạo tổ chức khóa đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng.

Mỗi người chỉ được hỗ trợ đào tạo một lần theo chính sách quy định tại Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg. Những người đã được hỗ trợ đào tạo theo các chính sách hiện hành khác của Nhà nước thì không được tiếp tục hỗ trợ đào tạo theo chính sách quy định tại Quyết định này. Riêng những người đã được hỗ trợ đào tạo nhưng bị mất việc làm do nguyên nhân khách quan thì Ủy ban nhân dân

cấp xã xem xét, quyết định tiếp tục hỗ trợ đào tạo để chuyển đổi việc làm theo chính sách quy định tại Quyết định này, nhưng tối đa không quá 03 lần.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tổ chức khảo sát nhu cầu đào tạo nghề cho người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp (*số lượng, ngành nghề đào tạo, hình thức đào tạo*) trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.
2. Tổ chức đặt hàng/giao nhiệm vụ cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tham gia đào tạo cho người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp.
3. Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát kết quả, quá trình đào tạo nghề đối với lao động đang làm việc trong doanh nghiệp của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và đánh giá việc thực hiện chính sách hỗ trợ tại doanh nghiệp.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện: **1.000.000.000 đồng** (*Một tỷ đồng*) theo Công văn số 5619/SLĐTBXH-KH ngày 25 tháng 3 năm 2024 của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về việc phê duyệt dự toán chi tiết kinh phí thực hiện Chương trình nâng cao chất lượng Giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2024 (*Phụ lục số 05*).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội

1.1. Phòng Giáo dục nghề nghiệp

- a) Triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng tiến độ và đảm bảo chất lượng.
- b) Báo cáo Lãnh đạo Sở về tiến độ và kết quả thực hiện của Kế hoạch.
- c) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Sở thực hiện các thủ tục thanh quyết toán kinh phí theo quy định.

1.2. Văn phòng Sở

Phối hợp với Phòng Giáo dục nghề nghiệp thực hiện các thủ tục thanh quyết toán kinh phí theo quy định.

2. Các Sở, ban, ngành phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội theo phân công tại Kế hoạch số 187/KH-UBND

2.1. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp các sở, ngành liên quan để cung cấp cho Sở Lao động – Thương binh và Xã hội danh sách doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn Thành phố.

2.2. Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện

- a) Tổ chức khảo sát nhu cầu học nghề của người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp trên địa bàn.

b) Tổng hợp và cung cấp cho Sở Lao động – Thương binh và Xã hội thông tin về nhu cầu hỗ trợ đào tạo nghề của người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn.

2.3. Hiệp Hội Doanh nghiệp Thành phố, Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp Thành phố

a) Tổ chức thông tin, phổ biến chính sách hỗ trợ đào tạo nghề đối với người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp.

b) Tổ chức khảo sát nhu cầu học nghề của người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp.

c) Tổng hợp và cung cấp cho Sở Lao động – Thương binh và Xã hội thông tin về nhu cầu hỗ trợ đào tạo nghề của người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức đào tạo bổ sung, đào tạo nâng cao cho người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2024 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân TPHCM (b/c);
- GĐ, các PGĐ Sở;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Hiệp Hội Doanh nghiệp TP;
- BQL các Khu Chế xuất và Công nghiệp TP;
- UBND TP Thủ Đức và các quận, huyện;
- Văn phòng Sở;
- Phòng Giáo dục nghề nghiệp Sở;
- Cổng Thông tin Giáo dục nghề nghiệp TP;
- Lưu: VT, P.GDNN, (Ph).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Huỳnh Lê Như Trang